



Tô út

08.04.1956

Đường xây
7 tá

05.04.1948

Đường
Mỹ Hồng

06.11.1984

Đường
Ngọc
Hưng

23.10.1978



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____
LOI#: _____
I-171#: _____ Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DUONG XU HA
Last Middle First

Current Address: 70A đường 3 tháng 2 Thị xã Vĩnh Long Cửu Long

Date of Birth: 4/5/48 Place of Birth: Vĩnh Long

Previous Occupation (before 1975) 1st Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5/2/75 To 9/2/79
Years: 4 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : ĐƯỜNG XÂY HẠ
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Tô út	4/8/56	wife
Đường Ngọc Hương	10/23/78(?)	daughter
Đường Mỹ Hồng	11/6/84	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

V.L. ngày 30.11.89.

Chị Thơ kính mến:

Đây là lá thư đầu tiên em gửi tới chị, mặc dù chưa một lần gặp mặt nhưng tên của chị đối với "đám" tui em thân thiết và gần gũi như người chị trong gia đình, sự tận tụy giúp đỡ của chị qua những người bạn em kể lại đã tạo một niềm tin và hy vọng trong ước mơ tạo lập cuộc sống mới.

Ở đây, sau những năm tháng trong "trại cải tạo" trở về gia đình, mỗi người lần vào cuộc sống với 2 bàn tay trắng, nếu may mắn có người thêm "tiếp tế" thì đỡ khổ tí, bằng không phải "cày" với đôi tay đôi chân của mình. Đến giờ này em vẫn còn thấy những đứa bạn chạy xe đạp "ôm" chạy xích lô đạp, bán vé số để kiếm sống qua ngày. Còn em thì may mắn hơn những đứa bạn khổ khổ đó, thừa kế lại sự nghiệp của ông cha, giờ đây là thấy thóc đông ý, làm sống qua ngày mà khổ phải lao lực như chúng bạn.

Mẫu dù kinh tế gia đình tạm ổn định, nhưng đầu óc em lúc nào cũng nghĩ đến chuyện ra đi, đi để lo riêng lại cho con cái, với hoàn cảnh hiện tại. Cha mẹ và mấy đứa em đã đi sạch sẽ, hiện ở cư trú Canada có làm giấy bảo lãnh cho em, nhưng đến khi gặp phải đoàn thì bị bác sĩ lý do đã có gia đình, đó là gây "longest day" của em, thêm vào đó từ ngày cha mẹ em được bảo lãnh sang Canada, em ở lại hứng chịu những điều bất công, phi lý, nhà của cha mẹ phải giao cho nhà nước quản lý, mà em chỉ được "tam tẩu" đến khi xuất cảnh, sau một thời gian rớt ép cắt bớt một phần cho căn bộ ở, chỉ vì cái tờ "sở quan chế độ cũ", chưa được nhập hồ khẩu "không được uy quyền".

Em kể cho chị nghe về hoàn cảnh và nỗi lòng của em mong chị thông cảm giúp đỡ em cũng như chị đã giúp đỡ những đứa bạn của em.

Em ước khó dùng bút em cầu chúc chị và gia quyến được vạn sự như ý.

Đương-xây Hái



QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN - CƯỚC

QUÂN NHÂN

Số: 016312



Họ Tên DƯƠNG XÂY HÀ

Cấp bậc Trung Úy

Số quân 68/142.569

Ngày, nơi sinh 05-04-1948

Vĩnh Long

Cha DƯƠNG KIẾN

Mẹ HUYNH TÔ

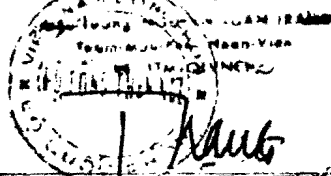
AM 024818 Cố định
Chăm sóc cách 2 sau đuôi
mày phải .

59

Loại 0 Phê

Số thẻ căn cước công dân: 779577
Ngày, nơi cấp: 10-12-70, K. Hoa

KBđ: I25 Ngày 9.4.74



Ngón trở mặt

Ngón trở trái

QUÂN LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC-PHÒNG

CHUNG-CHI TẠI NGŨ

6.7400.002

Họ và Tên

Cấp bậc

Số quân

Đơn vị



Đã ký
10/10/74
SUNG HIEU
Sông Lam 1 Hết Lý

MẤU
01.10.74 QĐ-750

08.74.TTALAP.O.273

(Thay thế mẫu QĐ-750 F ngày 01.10.72)

Hiệu lực đến 01-04-75	Hiệu lực đến 01-10-75	Hiệu lực đến	Hiệu lực đến
--------------------------	--------------------------	--------------	--------------



TRÁI

Dấu tay ngón trỏ



PHẢI

Ngày sinh : 05-04-1948

Nơi sinh : Vinh-Long

Cha : DUONG KIEN

Mẹ : HUYNH TO

Địa chỉ hiện tại : KBC: 4.660

Chữ ký đương sự

[Handwritten signature]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 303.8405

Họ tên DƯƠNG XÃ HÁ



Sinh ngày 1948

Nguyên quán Hương I

Vĩnh Long, Cửu Long

Nơi thường trú ĐA đường 3-2

Vĩnh Long, Cửu Long.

Dân tộc: **Hoa**

Tôn giáo: **không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Seo bầu dục dài 1cm
r 0,4cm cách 3cm trên
trước dưới lg mày trái

Ngày 1 tháng 12 năm 1987

SỰ CHẤM ĐÓC HOẶC TRƯNG TÝ CÔNG AN

Nguyễn Trường Thọ

NGON TRÁI

NGON TRÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 220007708

Họ tên: TÔ LẬP

Sinh ngày: 1986

Nguyên quán: Phường Xuân

Thị xã Bến Tre

Nơi thường trú: 158/C, Phường

Thị xã Bến Tre



Dân tộc: Kinh Tôn giáo: phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo, thẹo 1,2cm c.
0,8cm trên trước
đôi mắt phải.

Ngày 21 tháng 03 năm 1978

ĐIỂM ĐÓNG HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG TY

Trần Văn Chiên
TRẦN VĂN CHIÊN

NGUỒN TRỐ TRÁI

NGUỒN TRỐ PHẢI

Tel. 703-500-0058

.. III /

.. VEW

1-171 - ~~YES~~/NO

Exit Permit ~~YES~~/No

- The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in reeducation camp in Viet-Nam so that Eligibility for U.S. admission via the O.D.P. can be established

- 1.- Applicant in Viet-Nam : HÁ - XÂY - DƯƠNG -
(Last) (Middle) (First)

- S.N. : 68/142569 Rank : Lieutenant 02 00 00

.. Previous occupation (before 1975) : Financial officer
(position)

--- Trung tâm 4 Hời lực --- CANIHO Province ---

- Date of birth : 05-04-1948 Place of birth : VINH LONG

-- Current address : ... 70 ... 3 tháng 2 street Phường I ...
... thị xã Vĩnh Long ... tỉnh Cửu Long ...

- Syrorast name

2.- Time spent in reeducation camp :

- Date From : 02-05-1975 to : 2-9-1979

(04 Years 04 Months Days)

(Time spent by forced residence : 01 Years)

3. Sponser's name : _____

4.- Names of relatives/Acquaintance in the U.S. _ _ _ _ _

Name - Address - Telephone - Relationship

5. Name of principal applicant (i.e. Ac)

Names of accompanying relatives dependent :

[illegible]

No. :	Name	Date of birth :	Place of Birth :	Rela- tionship :	Address Address :
-------	------	--------------------	---------------------	---------------------	----------------------

1. TÔI: 08.04 - An Hội: wife: 70. 3 tháng 2.

1956 : BEN TRE : PHƯƠNG I.
T-X Vĩnh Long

2. DUONG-NGOC- 23.10- BEN TRE: daughter -n-t-
HUONG 1978

3. DUONG-MY-HONG: 06-11-1984 BEN TRE daughter - nt -

Additional information.

Additional information.

(Signature of Applicant)

I am an officer of the old regime from 1968 to 1975
Now, my parent, my brothers and sisters are living in Canada,
So I am the only son live in Viet Nam. I have a sponsor
from them but the Canada government don't accept with the
cause: I have my own family. Because of that situation
I want to be settled in USA for remaking my life.

Thank you very much

Gretely

Cháu Đường-xây-là

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRẠI ĐẠI TẠO TỰ GIÁC

Số: 130/CT-79

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ nhân viên các cơ quan chính quyền bị bắt giam, phải nhận đồng niên đang bị tập trung cải tạo.

Thực hiện chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 10/Đ ngày 02-8-79

Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: Dương Xuy H.

Ngày, tháng, năm sinh: 5-4-1940

Quê quán: 70 tháng 2 Thị xã Vĩnh Long Cửu Long

Trú quán: -như trên-

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị nhân dân của chế độ cũ:

tại thành phố Hồ Chí Minh

- Khi về, phải trực tiếp trình bày giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,

Thường: Phường 1 (Đưa ra không nên lao động sản xuất) thuộc Huyện,

Quận: TX Vĩnh Long Tỉnh, Thành phố: Cửu Long

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Mười hai tháng (Từ ngày ký giấy ra trại)

- Thời hạn di cư: ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực di cư: 0 đồng

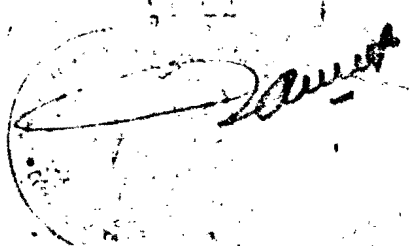
Ngày 30 tháng 8 năm 1979

GIÁM THỊ TRẠI



Chung thân
Anh. Đảng xây dựng là điều kiện
dẫn tới xây dựng mới là điều kiện

Hội nghị CS - Đảng CS - Nhân dân
T.M. 2A TXV. 10



Đảng Cộng sản
Cơ quan Trung ương Đảng
Đường 1

Đường 1. 01-11-75
TH CA.
Nguyễn Việt Nam.

Tỉnh, Thành phố

Cần Thơ

Quận, Huyện

Vĩnh Long

Xã, Phường

Phước Mỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyển số

1550

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ *Tô út*

Sinh ngày *2-2-1956*

Quốc tịch *Việt Nam*

Nơi đăng ký thường trú *70 đường 3-2*

Phước Mỹ

Nghề nghiệp *việc nhà*

Dân tộc *Tây* Quốc tịch *Việt Nam*

Số CMND hoặc Hộ chiếu *1007708*

Họ và tên người chồng *Đường xây Há*

Sinh ngày *5-2-1948*

Quốc tịch *Việt Nam*

Nơi đăng ký thường trú *70 đường 3-2*

Phước Mỹ

Nghề nghiệp *XVNTX nông dân*

Dân tộc *Tây* Quốc tịch *Việt Nam*

Số CMND hoặc Hộ chiếu *20976405*

Kết hôn ngày *30* tháng *6* năm *1970*

Chữ ký người vợ

Ưt
Tô út

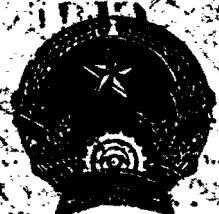
Chữ ký người chồng

Ưt

TM/UBND

Đường xây Há
Đường xây Há
Đường xây Há

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA

TỈNH KIÊN GIANG

QUẬN TRÚC GIANG

XÃ AN-HỘI

HỘ - TỊCH VIỆT - NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Năm 1966

Số hiệu: 742

Tên họ ấu nhi.	Tên họ
Phái.	Nữ
Sinh ngày	01 tháng 08 năm 1966 tại xã An-Hội huyện Bông Lát tỉnh Kiên Giang.
Nơi sinh	An-Hội Bông-Lát Bông Lát
Tên, họ cha	Tổ-thước (Họ số 190441) /
Nghề nghiệp	Làm công
Cư sở tại	An-hội Bông-lát Bông Lát
Tên, họ mẹ	Phan Tô (Quảng Đông số CF 93128)
Nghề nghiệp	Nội trợ
Cư sở tại	An-hội Bông-lát Bông Lát
Vợ chánh hay vợ thứ	-

CHỖ HỌ TÊN

SAO Y BỘ CHÁNH

ngày 30 tháng 9 năm 1966.

CHỦ TỊCH ỦY BAN HÀNH-CHÍNH XÃ

Xã, Thị trấn Phước Mỹ
Thị xã, Quận Bến Tre
Thành phố, Tỉnh Biên Hòa

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

So 933

Quyền số 01.....

[illegible]

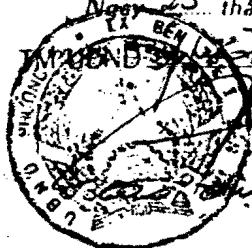
Họ và tên	Trương Ngọc Hương		Nam, nữ	Quê
Sinh ngày tháng, năm	Hai ba tháng mười, năm một chín bảy tám			
Nơi sinh	Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Trương Văn Hòa Một chín bảy tám		Bà út Một chín năm sáu	
Dân tộc Quốc tịch	Hoa Việt Nam		Hoa Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Lâm Viên Số 70 Hương 3/2 thị xã Huế Long		Bà 3, mẹ 158/C Khóm 3 phường 5	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đóng khai	Bà út sinh 1956 Đăng ký thường trú 158/C Khóm 3 phường 5. Chứng minh Nhân dân số: 220007708			

Đăng ký ngày 16 tháng 11 năm 1978
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 25 tháng 12 năm 1981.

ký tên đóng dấu



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu 112/P3

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Xã, Thị trấn Phước I
Thị xã, Quận Thị xã
Thành phố, Tỉnh Bến Tre

GIẤY KHAI SINH

Số 61/84
Quyển số 02

Họ và tên	<u>ĐƯỜNG MỸ HỒNG</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Sáu tháng mười một năm một chín tám bốn (06-11-1984)</u>		
Nơi sinh	<u>Thị xã Bến Tre</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>Đường xây Hả</u> <u>1948</u>	<u>Tô út</u> <u>1956</u>	
Dân tộc	<u>Hoa</u>	<u>Hoa</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>quay lát</u>	<u>thủ máy</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Số 30 đường 30, thị xã</u> <u>Vĩnh Long</u>	<u>158/c Khóm 3 phường 5</u> <u>Thị xã Bến Tre</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	<u>Tô út sinh năm 1956 đang ký thường trú</u> <u>158/c Khóm 3 phường 5</u> <u>chứng minh nhân dân số 32.000.7708</u>		

Đăng ký ngày 14 tháng 11 năm 1984
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến

tháng năm

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung

Nội dung

Ngày tháng năm

Trưởng công an

Ngày tháng năm

Trưởng công an

Nội dung

Nội dung

Ngày tháng năm

Trưởng công an

Ngày tháng năm

Trưởng công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 12^A/a

Họ và tên chủ hộ: Dương Xứng Hà

Số nhà: 70^A Ngõ (hẻm):

Đường phố: 3-2 Đôn CAND: Phường

Tại xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: Vĩnh Long

Tỉnh, thành phố: Vĩnh Long

Ngày 17 tháng 12 năm 1975

Phó Trưởng công an: Phan Văn

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phan Văn

Phó Trưởng công an

26/10/87.

NHÂN QUÂN THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh		Đức họ	Tên gọi	Quê ở nơi ở	Ngày nhập và xuất biên giới	Số cấp CMND	Ngày tháng năm nhập cảnh, hộ khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đồng chủ cơ quan Công an
	Tháng	Năm								
Dương Xảy Hả	1948		Hà	Thị Gấm	Châu Đức	Xã Vĩnh Hựu	38/7/74	17/12/1986		
Cao Tiết	1956		Hà	"	"	"		20-6-87		
Dương Mỹ Hương	1978		Hà	"	Con	Huyện Vĩnh				
Dương Mỹ Hương	1984		Hà	"	Con					

From: Đường Xây Hả
70 A đường 3 Tháng 2
Chi xã Vĩnh Long
Huyện Cửu Long
VIỆT NAM

Kính gửi:

Chị Khúc Minh Chở

P.O Box 5435

ARLINGTON V.A.

22. 205. 0635

U.S.A

From: Đường Tây Hà
70A đường 3 Tháng 2 (Phường 1)
Chi xã Vĩnh Long
Cũn Cũn Long
Việt Nam

Kính gửi :
Chi Khuê Minh Eho
P.O. Box 5435
Arlington V.A
22 - 205 - 0635
U S A

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODF/Date
____ Membership

3/6/90